

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập
thuộc lĩnh vực Thông tin và Truyền thông tỉnh Sơn La
đến năm 2021, định hướng đến năm 2030**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 22/2009/QĐ-TTg ngày 16 tháng 02 năm 2009 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt quy hoạch truyền dẫn, phát sóng phát thanh, truyền hình đến năm 2020; Quyết định số 115/QĐ-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 308/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án quản lý hoạt động truyền thanh, truyền hình cấp huyện đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1431/QĐ-TTg ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin và truyền thông đến năm 2021, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1479/2019/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn 2039; Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 06/2015/TTLT-BNV-BTTTT ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn chức năng,

nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Văn hóa - Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; Thông tư liên tịch 17/2010/TTLT-BTTTT-BNV ngày 27 tháng 7 năm 2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình thuộc UBND cấp tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình thuộc UBND cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2018 của UBND tỉnh về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 3252/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2007 của UBND tỉnh Sơn La phê duyệt Quy hoạch phát triển bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin tỉnh Sơn La đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020; Quyết định số 3308/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2013 của UBND tỉnh Sơn La phê duyệt quy hoạch phát triển bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin tỉnh Sơn La đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1515/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2018 về việc ban hành Đề án kiện toàn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực khoa học và công nghệ; Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Đề án kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước; Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2018 về việc ban hành Đề án kiện toàn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực thông tin và truyền thông; Quyết định số 2063/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2018 về việc ban hành Đề án kiện toàn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 922/TTr-SNV ngày 21 tháng 11 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Thông tin và Truyền thông tỉnh Sơn La đến năm 2021, định hướng đến năm 2030, với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

Đối tượng của quy hoạch là các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, gồm:

1. Các đơn vị thực hiện theo Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Đề án kiện toàn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực thông tin và truyền thông tỉnh, cụ thể:

- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh (*trực thuộc UBND tỉnh*).
- Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (*trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông*).
- Trung tâm Truyền thông - Văn hóa (*trực thuộc UBND các huyện, thành phố*).

2. Các đơn vị trực thuộc các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh:

- Trung tâm thông tin và ứng dụng khoa học công nghệ (*trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ*);
- Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường (*trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường*);
- Trung tâm Thông tin (*trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh*).

3. Các đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy:

- Báo Sơn La.
- Tạp chí Suối Reo - thuộc Hội liên hiệp văn học nghệ thuật tỉnh.

II. QUAN ĐIỂM

1. Tuân thủ và phù hợp yêu cầu về chế độ mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quan điểm, chủ trương của Đảng, quy định của Nhà Nước và Chính phủ.

2. Thống nhất, đồng bộ và phân bổ hợp lý giữa các lĩnh vực, phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Sử dụng hiệu quả nguồn lực của Nhà nước, tăng cường thực hiện tự chủ của các đơn vị sự nghiệp, đẩy mạnh xã hội hóa việc cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực thông tin và truyền thông tại các địa bàn mà khu vực ngoài công lập làm được và làm tốt; tiếp tục củng cố, đầu tư cơ sở vật chất và các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công, đồng thời thực hiện các chính sách thúc đẩy xã hội hóa nhằm thu hút tối đa nguồn lực của xã hội phát triển các dịch vụ sự nghiệp công.

4. Tập trung xây dựng hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin và truyền thông để cung cấp những dịch vụ công cơ bản, thiết yếu, nâng cao khả năng tiếp cận và chất lượng dịch vụ sự nghiệp công cho mọi tầng lớp nhân dân. Giữ vững, phát huy tốt hơn nữa vai trò chủ đạo trong việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

5. Sắp xếp, kiện toàn bộ máy tinh gọn, đồng bộ, thống nhất để nâng cao hiệu quả hoạt động; bảo đảm tính đặc thù của từng lĩnh vực, có tính kế thừa cơ sở vật chất kỹ thuật và đội ngũ viên chức hiện có.

6. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tự chủ, tự bảo đảm chi thường xuyên, chi thường xuyên và chi đầu tư trên cơ sở đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, nhân sự.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Hình thành mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin và truyền thông tinh gọn, đồng bộ, tạo đột phá trong quản lý nhằm sắp xếp, bố trí lại nguồn lực hợp lý của ngân sách nhà nước dành cho hoạt động sự nghiệp công về thông tin và truyền thông; thúc đẩy các đơn vị sự nghiệp công phát triển lành mạnh, nâng cao chất lượng và số lượng các sản phẩm, dịch vụ công.

b) Tăng cường phân cấp và thực hiện trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao hơn cho các đơn vị sự nghiệp công lập đồng bộ cả về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính có tính đến đặc điểm từng loại hình đơn vị, khả năng, nhu cầu thị trường và trình độ quản lý.

c) Bảo đảm cung cấp các sản phẩm, dịch vụ công có chất lượng theo tiêu chí, tiêu chuẩn do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định trên toàn tỉnh, đặc biệt tập trung vào các khu vực biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin và truyền thông *(không bao gồm các cơ quan báo chí)*:

*Giai đoạn đến năm 2020:

- Về mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập: Thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp bảo đảm phù hợp với danh mục dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực thông tin và truyền thông, bảo đảm tinh gọn, đồng bộ, thống nhất; thực hiện tách bạch chức năng quản lý nhà nước và chức năng cung cấp dịch vụ công.

- Về bộ máy: cấp tỉnh: 07 đơn vị sự nghiệp công lập; cấp huyện 12 đơn vị sự nghiệp công lập.

- Về biên chế: Giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ NSNN so với năm 2015. Cơ bản chấm dứt số hợp đồng lao động không đúng quy định trong các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực thông tin và truyền thông *(trừ những đơn vị đã bảo đảm tự chủ tài chính)*.

- Về thực hiện cơ chế tự chủ: Tăng dần mức độ tự chủ về tài chính hàng năm phù hợp với lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công. Phần đầu đến năm 2021, 10% đơn vị tự chủ về chi thường xuyên, chi thường xuyên và chi đầu tư, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011 - 2015. Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường *(trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường)*: mức độ tự chủ: 50%. Trung tâm Thông tin và ứng dụng khoa học công nghệ *(trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ)*: mức độ tự chủ: 11%.

Cho phép các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư được vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

*Giai đoạn 2021 - 2030: Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp bảo đảm phù hợp với tình hình phát triển ngành thông tin và truyền thông.

- Đến năm 2025:

+ Về bộ máy: Tiếp tục giảm 10% (*tương đương 02 đơn vị cấp tỉnh*) đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

+ Về biên chế: Tiếp tục giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

+ Về thực hiện cơ chế tự chủ: Phấn đấu tối thiểu 20% đơn vị tự chủ chi thường xuyên, chi thường xuyên và chi đầu tư; tiếp tục giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2015 - 2020. Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường (*trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường*): mức độ tự chủ: 100%. Trung tâm Thông tin và ứng dụng khoa học công nghệ (*trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ*): mức độ tự chủ: 100% chi thường xuyên và chi đầu tư.

- Đến năm 2030:

+ Tiếp tục thực hiện việc giảm đầu mối, phấn đấu chỉ còn các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ quản lý nhà nước và các đơn vị cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

+ Về mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập: Cấp tỉnh 06 đơn vị sự nghiệp công lập (*01 đơn vị chuyển sang cổ phần hóa*); cấp huyện 12 đơn vị công lập.

+ Về biên chế: giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025.

+ Về thực hiện cơ chế tự chủ: Giảm bình quân 15% (*nâng mức giảm lên 25%*) chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021 - 2025. Trung tâm Thông tin và ứng dụng khoa học công nghệ (*trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ*): Chuyển đổi sang Công ty cổ phần hóa.

b) Các đơn vị sự nghiệp công trong lĩnh vực báo chí:

- Thực hiện sắp xếp theo lộ trình Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 tại Quyết định số: 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phấn đấu đến năm 2021 có tối thiểu 10% đơn vị tự chủ về chi thường xuyên, chi thường xuyên và đầu tư; đến năm 2025, phấn đấu có tối thiểu 20% đơn vị tự chủ chi thường xuyên, chi thường xuyên và đầu tư.

- Nhà nước chỉ đầu tư, bảo đảm cho báo thực hiện nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền; có hỗ trợ ngân sách (*theo hình thức đặt hàng*) đối với những ấn

phẩm, chuyên mục, chương trình phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị cụ thể trong từng giai đoạn, khu vực.

IV. NỘI DUNG

Đề án định hướng việc sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới, đẩy mạnh việc giao cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho đơn vị sự nghiệp trong lĩnh vực thông tin và truyền thông đến năm 2021, định hướng đến năm 2030:

- Về mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập: Có 19 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Thông tin và Truyền thông gồm: 01 Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (*trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông*); 01 Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường (*trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường*); 01 Trung tâm thông tin và ứng dụng khoa học công nghệ (*trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ*); 01 Trung tâm thông tin (*trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh*); 01 Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh (*trực thuộc UBND tỉnh*); 01 Báo Sơn La (*trực thuộc Tỉnh ủy*); 01 Tạp chí Suối Reo (*trực thuộc Hội Liên hiệp Văn học và Nghệ thuật tỉnh*); 12 Trung tâm Truyền thông - Văn hóa (*trực thuộc UBND các huyện, thành phố*).

- Về thực hiện cơ chế tự chủ: Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của tổ chức thông tin và truyền thông sự nghiệp công lập theo hướng: chuyển đổi các tổ chức thông tin và truyền thông sự nghiệp công lập sang hoạt động theo cơ chế tự chủ một phần theo lộ trình và tại các Quyết định UBND tỉnh đã phê duyệt: Quyết định số 1515/QĐ-UBND ngày 22/6/2018 về việc ban hành Đề án kiện toàn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực khoa học và công nghệ; Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 về việc ban hành Đề án kiện toàn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực thông tin và truyền thông; Quyết định số 2063/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 về việc ban hành Đề án kiện toàn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực tài nguyên và môi trường; Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 25/6/2018 về việc ban hành Đề án kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan hành chính nhà nước; Quyết định số 1431/QĐ-TTg, ngày 26/10/2018 phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin và truyền thông đến năm 2021, định hướng đến năm 2030. Quyết định số: 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 và các văn bản khác của Tỉnh ủy, UBND tỉnh quy định.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập do Ban Thường vụ tỉnh ủy; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập.

(Có danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập kèm theo).

1. Các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực báo chí được thực hiện như sau

a) Về sắp xếp cơ quan báo chí

- Về mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập: Hiện tại, số lượng các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực báo chí phù hợp với Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Đề án kiện toàn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin và truyền thông; Quyết định số: 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025; Kế hoạch số 1738/KH-BTTTT ngày 04/6/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về triển khai sắp xếp các cơ quan báo chí theo Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025. Gồm có:

- Báo Sơn La (*trực thuộc Tỉnh ủy*).

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh (*trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh*).

- Tạp chí Suối Reo - thuộc Hội Liên hiệp Văn học và Nghệ thuật tỉnh (*trực thuộc Tỉnh ủy*).

- Lộ trình thực hiện (*đến năm 2020*): Thực hiện theo Quyết định số: 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025, cụ thể: Giữ nguyên số lượng và tên gọi của các đơn vị sự nghiệp công lập như hiện tại.

b) Về thực hiện cơ chế tài chính

- Giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015 và giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp báo chí so với giai đoạn 2011 - 2015.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực báo chí tăng dần mức độ tự chủ hàng năm. Đến năm 2025, tiếp tục giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015 và giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước so với giai đoạn 2016 - 2020.

- Giai đoạn 2025 - 2030: Tiếp tục giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước và giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực báo chí so với giai đoạn 2021-2025.

- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh:

+Thực hiện theo Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh Sơn La, Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh và Quyết định số: 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ:

+ Đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi phí thường xuyên: mức độ tự chủ 2019 - 2021: 30%.

+ Giai đoạn đến năm 2021: phân đấu tự chủ một phần tài chính; giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước so với giai đoạn 2011 - 2015. (*Tự đảm bảo kinh phí chi thường xuyên theo Quyết định số: 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ*).

+ Giai đoạn đến 2025: phân đầu tư chủ một phần tài chính; giảm bình quân 20% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước so với giai đoạn 2015 - 2020.

+ Giai đoạn đến 2030: phân đầu tư chủ một phần tài chính; giảm bình quân 25% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước so với giai đoạn 2020 - 2025.

- Báo Sơn La, Tạp chí Suối Reo: Thực hiện theo lộ trình của Tỉnh ủy qui định. Báo, Tạp chí điện tử (nếu có): Tự cân đối tài chính.

2. Các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin, thông tin cơ sở

a) Về sắp xếp đơn vị thông tin, thông tin cơ sở

- Hiện tại, theo Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Đề án kiện toàn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực thông tin và truyền thông và Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 16/8/2019 của UBND tỉnh Sơn La về việc thực hiện Quyết định số 308/QĐ-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “*Quản lý hoạt động truyền thanh - truyền hình cấp huyện đến năm 2020*” trên địa bàn tỉnh, tỉnh Sơn La có 12 đơn vị là: mỗi huyện, thành phố được tổ chức 01 đơn vị sự nghiệp truyền thanh, truyền hình là Trung tâm Truyền thông - Văn hóa.

- Trung tâm Thông tin (*trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh*) thực hiện chức năng tổ chức quản lý và công bố các thông tin chính thức của UBND tỉnh, chủ tịch UBND tỉnh Sơn La; đầu mối kết nối mạng thông tin hành chính điện tử của UBND tỉnh với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, HĐND và UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức liên quan; tích hợp thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh Sơn La. Quản lý, xuất bản Công báo in, Công báo điện tử tỉnh Sơn La.

- Trung tâm thông tin thống kê và ứng dụng khoa học công nghệ (*trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ*) thực hiện chức năng thông tin, thống kê khoa học và công nghệ, nghiên cứu, ứng dụng, triển khai, chuyển giao công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ phục vụ quản lý nhà nước của tỉnh.

- Lộ trình thực hiện: Thực hiện theo Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 17/7/2018; Quyết định số 1515/QĐ-UBND ngày 22/6/2019 của UBND tỉnh Sơn La và Quyết định 1431/QĐ-TTg ngày 26/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ:

+ Giai đoạn đến năm 2021: Sắp xếp, giảm tối thiểu 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập (*đã thực hiện*) và giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong lĩnh vực thông tin cơ sở so với năm 2015.

+ Giai đoạn 2021 - 2025: Tiếp tục rà soát, tinh gọn hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện giảm tối thiểu 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập (*đã thực hiện*) và giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong lĩnh vực thông tin cơ sở.

+ Giai đoạn 2025 - 2030: Tiếp tục giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ NSNN so với năm 2025.

b) Về thực hiện cơ chế tài chính

* Các đơn vị chung:

- Giai đoạn đến năm 2021: Các đơn vị tăng dần mức độ tự chủ về tài chính theo từng năm. Giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011 - 2015.

- Giai đoạn 2021 -2025: Các đơn vị tăng dần mức độ tự chủ hàng năm; Đến năm 2025 giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước so với giai đoạn 2016 - 2020.

- Giai đoạn 2025 - 2030: giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước so với giai đoạn 2021 - 2025. Cho phép các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin cơ sở tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư được vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

* Trung tâm thông tin và ứng dụng khoa học công nghệ (*trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ*): Thực hiện theo Quyết định số 1690/QĐ-UBND ngày 12/7/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2018-2020, tầm nhìn đến năm 2030.

3. Các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông

a) Về sắp xếp đơn vị công nghệ thông tin và truyền thông

Hiện tại, theo Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh Sơn La, tỉnh Sơn La có 01 đơn vị là: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (*trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông*). Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất bổ sung 01 đơn vị: Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường (*trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường*).

* Lộ trình thực hiện:

- Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (*trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông*): Thực hiện theo Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh Sơn La và Quyết định 1431/QĐ-TTg ngày 26/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ:

+ Giai đoạn đến năm 2021:

Theo Quyết định 1730/QĐ-UBND: Tổ chức bộ máy: giảm 03 phòng chuyên môn. Biên chế: Giảm 01 biên chế (*giai đoạn 2015 - 2021*).

Theo Quyết định 1431/QĐ-TTg: Giảm tối thiểu 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập và giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong lĩnh vực công nghệ thông tin so với năm 2015.

+ Giai đoạn 2021 - 2025: Tiếp tục rà soát, tinh gọn hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện giảm tối thiểu 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập và giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong lĩnh vực công nghệ thông tin so với năm 2021.

+ Giai đoạn 2025 - 2030: Tiếp tục thực hiện giảm đầu mỗi. Giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025.

- Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường (*trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường*): Thực hiện theo Quyết định số 3013/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 về việc phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường tỉnh Sơn La, giai đoạn 2018-2020, tầm nhìn đến năm 2030.

b) Về thực hiện cơ chế tài chính

- Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (*trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông*): Đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi phí thường xuyên: mức độ tự chủ 2019 - 2021: trên 10%.

+ Đến năm 2021: phân đầu tự chủ một phần tài chính; giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước so với giai đoạn 2011 - 2015.

+ Giai đoạn đến 2025: phân đầu tự chủ một phần tài chính; giảm bình quân 20% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước so với giai đoạn 2015 - 2020. Giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước so với giai đoạn 2021 - 2025.

+ Giai đoạn đến 2030: phân đầu tự chủ một phần tài chính; giảm bình quân 25% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước so với giai đoạn 2020 - 2025. Giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước so với giai đoạn 2021 - 2025.

Các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông tăng dần mức độ tự chủ về tài chính hàng năm. Đến năm 2030, phân đầu 100% đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông hoạt động theo cơ chế tự đảm bảo về chi thường xuyên. Cho phép các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư được vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

- Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường (*trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường*):

+ Giai đoạn 2019 - 2020: Đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước bảo đảm một phần kinh phí hoạt động theo Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp trong lĩnh vực kinh tế và sự nghiệp khác; mức độ tự chủ 50%.

+ Giai đoạn 2021 - 2025: Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên theo Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp trong lĩnh vực kinh tế và sự nghiệp khác; mức độ tự chủ 100%.

V. GIẢI PHÁP

1. Nhóm giải pháp quản lý nhà nước

a) Thực hiện các cơ chế, chính sách của trung ương ban hành, đồng thời ban hành các cơ chế, chính sách đồng bộ (*nếu cần thiết*) để hỗ trợ sự phát triển của đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Tăng cường phân cấp quản lý, tăng quyền chủ động và trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp công lập đồng bộ cả về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính nhằm phát triển ổn định, bền vững, bảo đảm lợi ích của cá nhân, tập thể và của nhà nước.

c) Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật; phát huy dân chủ ở cơ sở, vai trò của các đoàn thể, tổ chức quần chúng trong việc giám sát hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Nhóm giải pháp về tài chính

a) Đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực thông tin và truyền thông, đặc biệt là lĩnh vực công nghệ thông tin. Hỗ trợ các đơn vị trong việc tìm nguồn tài trợ của các tổ chức đầu tư cho các đơn vị sự nghiệp.

b) Nhà nước có trách nhiệm đảm bảo kinh phí cho các dịch vụ có trong danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Các đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư được vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định, chuyển sang cơ chế tự bảo đảm hoàn toàn về tài chính đối với nhóm các đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hoá cao trên cơ sở nhà nước thực hiện lộ trình bảo đảm kinh phí hoạt động có thời hạn.

d) Đối với nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản: Ưu tiên bố trí vốn từ nguồn ngân sách nhà nước để hoàn thành các dự án đang triển khai nhưng chưa kết thúc; tập trung đầu tư cho các dự án ưu tiên, cấp thiết.

đ) Đối với nguồn vốn sự nghiệp: Thay đổi cơ bản phương thức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, gắn việc giao dự toán ngân sách hàng năm cho các đơn vị sự nghiệp với việc thực hiện nhiệm vụ, tiến tới thực hiện phương thức về đầu thầu, đặt hàng giao nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định của pháp luật nhằm tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng.

3. Nhóm giải pháp về thể chế

a) Trên cơ sở các văn bản của Trung ương ban hành, rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công; hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công.

b) Xác định rõ loại hình dịch vụ, phạm vi khu vực được sử dụng ngân sách nhà nước và tăng cường tổ chức quản lý cung ứng dịch vụ sử dụng ngân sách nhà nước theo các chương trình, đề án, kế hoạch để quản lý thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, kết quả đầu ra, đánh giá hiệu quả.

c) Đổi mới cơ chế tính giá đặt hàng sản phẩm, dịch vụ công. Từng bước tính đúng, tính đủ giá dịch vụ sự nghiệp công, trong đó có tính đầy đủ các chi phí để hình thành sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công.

4. Nhóm giải pháp về nhân lực

a) Quản lý, giám sát chặt chẽ biên chế của các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ hoặc một phần chi thường xuyên; tổ chức phân loại viên chức và sắp xếp, bố trí lại cơ cấu viên chức theo vị trí việc làm.

b) Có chính sách thu hút nhân tài, thu hút đội ngũ viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ giỏi vào làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, người làm việc để đáp ứng tốt yêu cầu công việc thực tiễn.

5. Nhóm giải pháp về tổ chức

a) Nghiên cứu, rà soát, sắp xếp lại mạng lưới các đơn vị sự nghiệp theo hướng tinh gọn, hiệu quả; trường hợp cần thiết phải thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập thì đơn vị đó phải tự bảo đảm toàn bộ về tài chính (trừ trường hợp phải thành lập mới để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu). Kiên toàn tổ chức, nâng cao năng lực hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; kiên quyết giải thể, sáp nhập, chuyển đổi loại hình đối với những đơn vị sự nghiệp công lập quy mô nhỏ, hoạt động không hiệu quả, không phục vụ quản lý nhà nước hoặc hoạt động trong lĩnh vực đã xã hội hóa cao.

b) Quyết liệt thực hiện đổi mới mô hình hoạt động từ mô hình hiện nay sang mô hình thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công, khuyến khích thực hiện xã hội hóa đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ có khả năng, điều kiện thực hiện xã hội hóa.

c) Đẩy nhanh việc thực hiện tách chức năng quản lý nhà nước và chức năng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì và phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Đề án; định kỳ tổng kết, đánh giá, kiểm tra tình hình thực hiện Đề án.

- Căn cứ vào tình hình triển khai trong thực tế, chủ động rà soát, báo cáo, kiến nghị UBND tỉnh quyết định việc điều chỉnh Đề án cho phù hợp.

2. Sở Tài chính

- Bố trí kinh phí để thực hiện các nội dung trong Đề án.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện cơ chế, chính sách, pháp luật về tài chính theo thẩm quyền.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Nghiên cứu, xem xét, cập nhật những nội dung của Đề án này vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch có liên quan.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan xây dựng các chính sách đầu tư, phát triển lĩnh vực thông tin và truyền thông phù hợp với Đề án này.

4. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố: theo thẩm quyền, chủ trì phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan có kế hoạch, phương án cụ thể để thực hiện Quy hoạch, đảm bảo phù hợp với thực tiễn của ngành, địa phương và các quy định của pháp luật có liên quan.

5. Các đơn vị sự nghiệp công lập

a) Có trách nhiệm triển khai thực hiện quy hoạch theo đúng quyết định, đảm bảo chất lượng và hiệu quả hoạt động.

b) Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Giám đốc Sở quản lý trực tiếp đơn vị sự nghiệp, UBND các huyện, thành phố và trước pháp luật đối với các quyết định thực hiện Quy hoạch.

c) Trong quá trình triển khai thực hiện quy hoạch, trường hợp nguồn thu, nhiệm vụ của đơn vị có biến động làm thay đổi khả năng tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính, đơn vị báo cơ quan quản lý trực tiếp để xem xét, quyết định.

d) Quản lý, bảo toàn và phát triển vốn, tài sản của Nhà nước giao, thực hiện độ hạch toán kế toán, thống kê, thông tin, báo cáo hoạt động, kiểm toán theo quy định của pháp luật.

e) Thực hiện quy định công khai, trách nhiệm giải trình hoạt động của đơn vị theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 03/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2017 - 2020. /

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Như Điều 3;
- Văn phòng tỉnh ủy;
- VP UBND tỉnh (LĐ, Phòng KGVX);
- Trung tâm thông tin
- Lưu: VT, NC (D20b).

CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh



DANH SÁCH

Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông tỉnh Sơn La đến năm 2021, định hướng đến năm 2030
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2874 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

STT	TÊN ĐƠN VỊ
I	CẤP TỈNH
1	Trung tâm công nghệ thông tin và truyền thông (trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông)
2	Trung tâm công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường (trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường)
3	Trung tâm thông tin (trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh)
4	Trung tâm thông tin và ứng dụng khoa học công nghệ (trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ)
5	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh
6	Báo Sơn La
7	Tạp chí Suối Reo
II	CẤP HUYỆN
1	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa thành phố
2	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện Quỳnh Nhai
3	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện Mường La
4	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa Thuận Châu
5	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện Mai Sơn
6	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện Yên Châu
7	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện Mộc Châu
8	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện Vân Hồ
9	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện Bắc Yên
10	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện Phù Yên
11	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện Sông Mã
12	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa huyện Sốp Cộp